

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(06 tháng đầu năm 2019)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh.

Tên công ty đại chúng: **Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí.**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, Tòa nhà PVFCCo, 34 Mạc Đĩnh Chi, P. Đa Kao, Q.1, TP.HCM.

Điện thoại: 028.39111301, Fax: 028.39111300.

Email: info@pvtrans.com

Vốn điều lệ: 2.814.432.940.000 VNĐ.

Mã chứng khoán : PVT.

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Ngày 5/3/2019, Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí đã tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đúng thời hạn theo quy định. Trình tự, thủ tục tổ chức và thẩm quyền ban hành Nghị quyết của Đại hội tuân thủ đúng theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 đã thông qua Nghị quyết số 01/NQ-VTDK-ĐHĐCĐ ngày 5/3/2019 về các nội dung sau:

- 1) Báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị.
- 2) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.
- 3) Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và chấp thuận ủy quyền cho Hội đồng Quản trị phê duyệt việc điều chỉnh kế hoạch phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Tổng công ty.
- 4) Báo cáo thẩm định Báo cáo tài chính năm 2018. Báo cáo hoạt động năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát.
- 5) Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
- 6) Phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018, giao cho HĐQT thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết và xử lý các vấn đề phát sinh có liên quan để thực hiện phương án phân phối lợi nhuận theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

7) Báo cáo thực hiện chi trả thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018 và Kế hoạch thù lao năm 2019.

8) Thẻ lệ Biểu quyết và Thẻ lệ Bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí với nhiệm kỳ xác định từ 2019 – 2024.

9) Kết quả việc miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024:

i. Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Xuân Sơn theo đơn từ nhiệm.

ii. Thành viên HĐQT trúng cử là Ông Đoàn Văn Nhuộm với nhiệm kỳ được xác định từ năm 2019-2024.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Xuân Sơn	Chủ tịch HĐQT	05/03/2019	10	100%	<i>Thôi giữ chức</i>
2	Ông Đoàn Văn Nhuộm	Chủ tịch HĐQT	05/03/2019	30	100%	<i>Bầu mới</i>
3	Ông Phạm Việt Anh	UV HĐQT	10/12/2010	40	100%	
4	Ông Mai Thế Toàn	UV HĐQT	14/5/2012	40	100%	
5	Ông Lê Mạnh Tuấn	UV HĐQT	14/5/2012	40	100%	
6	Ông Nguyễn Quốc Phương	UV HĐQT	13/5/2014	0	0%	<i>UQ cho bà Nguyễn Linh Giang từ ngày 27/12/2018</i>
7	Ông Phạm Anh Tuấn	UV HĐQT	5/4/2018	40	100%	
8	Ông Đào Mạnh Tiến	UV HĐQT	1/10/2018	40	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc chuẩn bị các báo cáo đề xuất, các dự án trình HĐQT; triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Tổng công ty.

- Tham dự và có ý kiến trong các cuộc họp chuyên đề về xây dựng và giao kế hoạch sản xuất - kinh doanh, chính sách nhân viên, lương thưởng, xây dựng - hoàn thiện các quy trình quản lý chất lượng, an toàn hàng hải...

- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành sản xuất - kinh doanh thông qua các văn bản, báo cáo của Ban điều hành gửi HĐQT, các báo cáo của bộ phận Kiểm toán nội bộ.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

- Không có tiểu ban thuộc HĐQT.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

4.1 Các Quyết định của HĐQT

Stt	Số hiệu	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/QĐ-VTDK-HĐQT	07/01/2019	Cử TGD đi công tác tại Singapore
2	02/QĐ-VTDK-HĐQT	29/01/2019	Xếp lương ông Đoàn Văn Nhuộm
3	03/QĐ-VTDK-HĐQT	13/3/2019	Cử TGD đi công tác tại Singapore
4	04/QĐ-VTDK-HĐQT	29/5/2019	Cử TGD đi công tác tại Singapore

4.2 Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Tổng công ty:

	Số hiệu	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/NQ-VTDK-HĐQT	15/01/2019	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHCĐ2019
2	02/NQ-VTDK-HĐQT	22/01/2019	Phê duyệt KH SXKD 2019 của TCT và ĐVTV
3	03/NQ-VTDK-HĐQT	28/01/2019	Ban hành Quy chế trả lương trả thưởng của TCT
4	04/NQ-VTDK-HĐQT	30/01/2019	Phê duyệt quỹ lương 2018
5	05/NQ-VTDK-HĐQT	30/01/2019	Định biên cán bộ quản lý năm 2019
6	06/NQ-VTDK-HĐQT	01/02/2019	Phê duyệt chủ trương ký HĐ vận chuyển dầu thô với BSR và ủy thác cho Công ty Pacific thực hiện hợp đồng
7	07/NQ-VTDK-HĐQT	21/02/2019	Công tác cán bộ tại Gas Shipping
8	08/NQ-VTDK-HĐQT	04/03/2019	NQ cuộc họp HĐQT ngày 4/3/2019
9	09/NQ-VTDK-HĐQT	05/03/2019	Bầu ông Đoàn Văn Nhuộm là Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019 - 2024
10	10/NQ-VTDK-HĐQT	23/03/2019	Phân công trong HĐQT
11	11/NQ-VTDK-HĐQT	22/03/2019	Phương án phân phối lợi nhuận của Công ty Phương Đông Việt

	Số hiệu	Ngày ban hành	Nội dung
12	12/NQ-VTDK-HĐQT	23/03/2019	Thành lập Tổ thẩm định dự án mua tàu sản phẩm loại 20.000 DWT
13	13/NQ-VTDK-HĐQT	29/03/2019	Tổ chức ĐHĐCĐ của Công ty Gas Shipping
14	14/NQ-VTDK-HĐQT	29/03/2019	Phê duyệt FS dự án đầu tư mua tàu vận chuyên sản phẩm dầu/hóa chất trọng tải khoảng 20.000 DWT
15	15/NQ-VTDK-HĐQT	04/04/2019	Chấp thuận chủ trương đầu tư tàu vận chuyên sản phẩm/ hóa chất khoảng 13.000 DWT thuộc kế hoạch 2018 chuyển qua của Công ty Phương Đông Việt
16	16/NQ-VTDK-HĐQT	04/04/2019	Chấp thuận chủ trương đầu tư tàu vận chuyên sản phẩm/ hóa chất khoảng 13.000 DWT thuộc kế hoạch 2019 của Công ty Phương Đông Việt
17	17/NQ-VTDK-HĐQT	04/04/2019	Chấp thuận chủ trương đầu tư tàu vận chuyên sản phẩm/ hóa chất khoảng 20.000 DWT thuộc kế hoạch 2019 của Công ty Phương Đông Việt
18	18/NQ-VTDK-HĐQT	04/04/2019	Phê duyệt phương án tăng vốn và việc góp vốn của Tổng công ty vào Công ty Phương Đông Việt
19	19/QĐ-VTDK-HĐQT	05/04/2019	Tổ chức ĐHĐCĐ 2019 của Công ty Đông Dương
20	20/NQ-VTDK-HĐQT	09/04/2019	Chấp thuận chủ trương đầu tư 1 tàu vận chuyên LPG sức chở khoảng 3.500 – 5.000 cbm của Công ty Gas Shipping
21	21/NQ-VTDK-HĐQT	12/04/2019	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ khen thưởng Ban QLĐH năm 2018 của TCT
22	22/NQ-VTDK-HĐQT	12/04/2019	Tổ chức ĐHĐCĐ 2019 của Công ty PVT Vũng tàu
23	23/NQ-VTDK-HĐQT	12/04/2019	Tổ chức ĐHĐCĐ 2019 của Công ty Phương Nam
24	24/NQ-VTDK-HĐQT	12/04/2019	Tổ chức ĐHĐCĐ 2019 của Công ty Thái Bình Dương
25	25/NQ-VTDK-HĐQT	19/04/2019	Lựa chọn ngân hàng tài trợ dự án mua tàu vận chuyên sản phẩm dầu/hóa chất trọng tải khoảng 20.000 DWT
26	26/NQ-VTDK-HĐQT	03/04/2019	Tổ chức ĐHĐCĐ 2019 của Công ty PVT Hà nội
27	27/NQ-VTDK-HĐQT	22/04/2019	Công tác cán bộ của Công ty PVT Quảng Ngãi
28	28/NQ-VTDK-HĐQT	03/04/2019	Tổ chức ĐHĐCĐ 2019 của Công ty PVT Quảng Ngãi

	Số hiệu	Ngày ban hành	Nội dung
29	29/NQ-VTDK-HDQT	05/04/2019	Tổ chức ĐHĐCĐ 2019 của Công ty PPS
30	30/NQ-VTDK-HDQT	06/04/2019	Phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2018
31	31/NQ-VTDK-HDQT	06/04/2019	Phê duyệt kế hoạch mua tàu vận chuyển sản phẩm/ hóa chất khoảng 20.000 DWT
32	32/NQ-VTDK-HDQT	25/04/2019	Thành lập Tổ thẩm định dự án mua tàu vận chuyển hàng rời trọng tải 55.000 – 60.000 DWT
33	33/NQ-VTDK-HDQT	26/04/2019	Điều chỉnh/ bổ sung nghị quyết phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi và nghị quyết phê duyệt kế hoạch mua tàu vận chuyển sản phẩm/ hóa chất khoảng 20.000 DWT
34	34/NQ-VTDK-HDQT	10/05/2019	Phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án mua tàu vận chuyển hàng rời trọng tải 55.000 – 60.000 DWT
35	35/QĐ-VTDK-HDQT	13/05/2019	Công tác cán bộ tại Công ty Nhật Việt
36	36/NQ-VTDK-HDQT	13/05/2019	Công tác cán bộ tại Công ty Đông Dương
37	37/NQ-VTDK-HDQT	13/05/2019	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 của Công ty Nhật Việt
38	38/NQ-VTDK-HDQT	30/05/2019	Điều chỉnh tiến độ và số tiền góp vốn của Tổng công ty vào Công ty Nhật Việt
39	39/NQ-VTDK-HDQT	07/06/2019	Phê duyệt quyết toán dự án đầu tư tàu vận chuyển hàng rời loại supramax (tàu PVT Sapphire)
40	40/NQ-VTDK-HDQT	27/06/2019	Nghị không lương của bà Nguyễn Linh Giang

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Kim Anh	Trưởng BKS	11/04/2018	02	100%	
2	Ông Kim Kwang Hyuk	Kiểm soát viên	11/04/2018	02	100%	
3	Ông Phạm Văn Hưng	Kiểm soát viên	05/04/2017	02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

a. Đối với HĐQT:

- Trong 6 tháng đầu năm 2019, HĐQT đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

- Quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với các Quy định của Nhà nước đối với công ty đại chúng đã niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán.

b. Ban Giám đốc điều hành

- Các hoạt động của Ban giám đốc đã tuân thủ theo các quy định pháp luật hiện hành, điều lệ Tổng công ty, thực hiện nhiệm vụ đúng chức năng và thẩm quyền.

- Tổng giám đốc rất sát sao trong chỉ đạo điều hành Tổng công ty, kịp thời xử lý công việc kinh doanh đạt hiệu quả cao.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- HĐQT và Ban giám đốc luôn tạo điều kiện cho Ban kiểm soát hoạt động. Ban kiểm soát HĐQT và Ban giám đốc điều hành phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm tra giám sát thông qua Quy chế hoạt động phối hợp.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

- Giám sát tình hình thực hiện và ban hành các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT Tổng công ty.

- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm.

- Thực hiện các Báo cáo Đại hội Cổ đông theo quy định.

- Phối hợp với các Ban chức năng Tổng công ty thực hiện các đợt kiểm tra tại các đơn vị thành viên theo kế hoạch đã được xây dựng.

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty cụ thể như sau:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Tên khóa đào tạo tham dự	Tổ chức đào tạo
1	Phạm Văn Hưng	TV BKS	Hội thảo “Quản trị doanh nghiệp hiệu quả và minh bạch: vai trò của Bộ chỉ số Doanh nghiệp bền vững”.	Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
 VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with internal person	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND /Passpo rt/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*) NSH No.	Ngày cấp date of issue	Nơi cấp place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percent age of share owners hip at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliate d person	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliate d person	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác. Note (**))	
1																
1	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ															
1	Nguyễn Xuân Sơn		Chủ tịch HĐQT		CMND											Đại diện phần vốn của PVN; Đại diện 16% vốn điều lệ PV Trans tương đương 45.032.024 cổ phiếu
1.1	Nguyễn Đình Sơn			Cha												Đã mất

2.1	Đoàn Văn Phạm																					Liệt sĩ	
2.2	Đỗ Thị Biết																					Đã mất	
2.3	Nguyễn Thanh Hải																						
2.4	Đoàn Thị Hương Giang																						
2.5	Đoàn Thị Minh Hằng																						
2.6	Đoàn Minh Hải																						
2.7	Đoàn Thị Yên																						
3	Phạm Việt Anh	0101000807																					
3.1	Phạm Khắc Hào																						
3.2	Nguyễn Thị Hà																						

Đại diện phần vốn của PVN: Đại diện 15% vốn điều lệ PV Trans. Số cổ phần sở hữu cá nhân: 157.300 cổ phần.

3.3	Nguyễn Thục Quyên																					
3.4	Phạm Ngân An																					Còn nhỏ
3.5	Phạm Việt Khang																					Còn nhỏ
3.6	Phạm Vân Anh																					
3.7	Phạm Tuấn Anh	009C010564																				
4	Mai Thế Toàn									UV HDQT, Phó TGD												Đại diện phần vốn của PVN; Đại diện 10% vốn điều lệ PV Trans
4.1	Mai Thế Lăng																					
4.2	Phạm Thị Dực																					
4.3	Trần Thị Ngọc	045C560232																				
4.4	Mai Diệu Phương																					

4.5	Mai Thế Thăng																		Còn nhỏ
4.6	Mai Thế Nguyên																		
4.7	Mai Thế Tấn																		
4.8	Mai Thế Chính																		
4.9	Mai Thị Hằng																		
4.10	Mai Thế Toán																		Đã mất
4.11	Mai Thế Long																		
5	Lê Mạnh Tuấn		003C000676						UV HĐQT		Giấy ĐKKD								Đại diện phần vốn của PVN; Đại diện 10% vốn điều lệ PV Trans. Số cổ phần sở hữu cá nhân: 660 cổ phần
5.1	Lê Tiến Trúc																		Người cao tuổi
5.2	Tạ Thị Xuân																		Người cao tuổi
5.3	Phan Thị Thanh Hiệp										CMND								

5.4	Lê Tiến Đạt				Con														Còn nhỏ
5.5	Lê Phan Thùy Anh				Con														Còn nhỏ
5.6	Lê Tiến Sơn				Anh ruột				CMND										
5.7	Lê Thị Tuyết				Chị ruột				CMND										
5.8	Lê Thị Nhung				Em ruột				CMND										
5.9	Lê Thị Hồng Phương				Em ruột				CMND										
5.10	Lê Trung Tú				Em ruột				CMND										
6	Nguyễn Quốc Phương					UV HDQT			CMND										
6.1	Nguyễn Ngọc Giao				Cha ruột														Đã mất
6.2	Trịnh Thị Thành				Mẹ ruột				CMND										
6.3	Phạm Thị Kim Loan				Vợ				CMND										

7.8	Đào Tất Minh			Anh ruột	CMND																	
7.9	Đào Thị Hợp			Chị ruột	CMND																	
7.10	Đào Thị Bích Ngọc			Chị ruột	CMND																	
II	BAN KIỂM SOÁT																					
1	Nguyễn Thị Kim Anh			Trưởng BKS	Giấy ĐKKD																	Đã mắt
1.1	Nguyễn Đức Tào			Cha																		
1.2	Nguyễn Thị Tĩnh			Mẹ	CMND																	
1.3	Lê Đình Đạo			Chồng	Giấy ĐKKD																	

1.4	Lê Minh Hoàng			Con	Giấy ĐKKD														
1.5	Lê Gia Huy			Con															Còn nhỏ
1.6	Nguyễn Đức Hải			Anh ruột	CMND														
1.7	Nguyễn Thị Mai Hương			Chị ruột	Passpor t														
1.8	Nguyễn Thị Hải Yến			Em ruột	Passpor t														
1.9	Nguyễn Thị Hạnh			Em ruột	Passpor t														
2	Kim Kwang Hyuk	057FIA7010	Thành viên BKS		Passpor t														
2.1	Kim Yang Mo			Cha															Đã mất
2.2	Shin Ye Sim			Mẹ															Đã mất

2.3	Sun Yangmi			Vợ	Passpor t														
2.4	Kim Seoyeon			Con	Passpor t														
2.5	Kim Minwoo			Con	Passpor t														
3	Phạm Văn Hưng			Thành viên BKS															
3.1	Phạm Mạnh Hạnh			Cha															
3.2	Lê Thị Mạnh			Mẹ															
3.3	Mai Thị Xuân Nguyệt			Vợ	CMND														

3.4	Phạm Mai Ngọc Tuyết			Con																					Còn nhỏ	
3.5	Phạm Mai Tường Vi			Con																					Còn nhỏ	
3.6	Phạm Thị Hằng			Em ruột				CMND																		
	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC																									
1	Phạm Việt Anh							UV HDQT, TGD																		Đã kê khai tại phần HDQT
2	Mai Thế Toàn							UV HDQT, Phó TGD																		Đã kê khai tại phần HDQT
3	Nguyễn Việt Long							Phó TGD TCT																		
3.1	Nguyễn Việt Định			Cha				CMND																		

6.2	Nguyễn Thị Tuyết		Mẹ																		
6.3	Nguyễn Quốc Tuấn		Anh ruột																		Đã mất
6.4	Nguyễn Quốc Huy	009C019922	Anh ruột																		
6.5	Nguyễn Quốc Hoàng	006C017386	Anh ruột																		
6.6	Nguyễn Thị Hồng Ngọc		Chị ruột																		
6.7	Nguyễn Quốc Vượng	009C038603	Em ruột																		

6.8	Nguyễn Thị Thu Huyền	045C000063			Vợ																	
6.9	Nguyễn Thu Trang				Con																	
6.10	Nguyễn Gia Bách				Con																	
7	Nguyễn Duyên Hiền					Phó Tổng Giám đốc					Thẻ căn cước công dân											
7.1	Nguyễn Duyên Hạnh				Cha																	Đã mất
7.2	Vân Thị Sùng				Mẹ						CMND											
7.3	Nguyễn Thị Thủy Hà				Em gái						CMND											
7.4	Nguyễn Quang Huy				Em trai						CMND											
7.5	Nguyễn Thị Hải Anh				Vợ						CMND											

1.6	Lê Kim Thúy																				
1.7	Lê Phương Dung																				

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có giao dịch.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có giao dịch.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có giao dịch.

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có giao dịch.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có giao dịch.

5. Giao dịch khác:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	YURIE VIETNAM SECURITIES INVESTMENT TRUST (STOCK)	Cổ đông lớn	17.228.646	6,14%	16.808.646	5,97%	Giao dịch mua cổ phiếu

VI. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC: Không

